

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2022/HS-ST

Ngày: 22- 12 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Vân

Bà Dương Thị Hoa

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 262/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2022/QĐXXST-HS ngày 09/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh năm 1976 tại xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X1, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: Tổ dân phố D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Phạm Ngọc H và con bà Đinh Thị H; Có vợ: Nguyễn Thị Q và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 135/2022/HS-ST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xử phạt 08 tháng tù về tội Đánh bạc; Bị cáo ra đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1947 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Cụ Đỗ Văn T, sinh năm 1923, trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Ông Đỗ Xuân C, sinh năm 1944, trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

3. Anh Đỗ Văn A, sinh năm 1971, trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

4. Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1974, trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

5. Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1977, trú tại: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

6. Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1980, trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

7. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

(Cụ Đỗ Văn T, anh Đỗ Văn A, chị Đỗ Thị T, chị Đỗ Thị N, anh Đỗ Văn H, chị Đỗ Thị H ủy quyền cho ông Đỗ Xuân C theo văn bản ủy quyền ngày 19/7/2022).

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- **Người chứng kiến:** Anh Tổng Văn U, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H, sinh năm 1976, trú tại thôn X1, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe ô tô hạng E do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 30/10/2018. Ngày 19/6/2022, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô khách 16 chỗ, nhãn hiệu Ford Transit, biển kiểm soát 21F-000.65 đi phục vụ đám cưới tại tổ dân phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi chở khách xong, H điều khiển xe ô tô đi theo đường Tỉnh lộ 295b, hướng thành phố Bắc Ninh đi thành phố Bắc Giang để về tổ dân phố D, thị trấn B, huyện V. H điều khiển xe ô tô đi được khoảng 05 phút, với tốc độ H khai khoảng 55km/giờ đến 60km/giờ tới Km 18+ 600m, đường Tỉnh lộ 295B là nơi đông dân cư, thuộc địa phận tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang nhưng không chấp hành báo hiệu đường bộ, thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ. Do đó, H để đầu xe ô tô do H điều khiển va vào đuôi xe đạp của bà Đỗ Thị T, sinh năm 1947, trú tại tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang điều khiển đi từ bên phải sang bên trái đường theo hướng đi của H. Sau va chạm giao thông, xe đạp bị đẩy văng sang rìa đường bên trái, bà T ngã xuống đường. Hậu quả xe ô tô, xe đạp bị hư hỏng, bà T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 110 Bắc Ninh rồi chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức tiếp tục điều trị thương tích đến ngày

22/6/2022 thì tử vong. Ngày 19/6/2022, Phạm Văn H đến Công an huyện Việt Yên đầu thú.

Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định nguyên nhân chết của bà T.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là tại Km 18 + 600 đường Tỉnh lộ 295b thuộc địa phận tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Mặt đường được trải nhựa phẳng, phẳng rộng 11,8m được chia thành hai chiều đường xe chạy, mỗi chiều đường rộng 5,8m và 5,85m bằng một vạch sơn đứt quãng màu vàng ở giữa đường rộng 0,15m. Hai bên đường là vỉa hè rộng lần lượt là 6,35m và 5m. Hai đầu đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông có cấm biển báo khu vực đông dân cư. Phải trái hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định theo chiều đi từ thành phố Bắc Ninh đi thành phố Bắc Giang, lấy chân cột mốc Km18+600 bên trái đường làm mốc và lấy mép đường bên trái làm chuẩn. Trên hiện trường để lại:

Vết trượt (ký hiệu số 1), kích thước (4,6 x 0,01)m. Tâm đầu vết trượt cách mép đường bên trái 0,2m; tâm cuối vết trượt nằm trên vỉa hè bên trái đường, tâm cách mép đường bên trái 0,39m và cách trục bánh trước của xe đạp là 1,3m.

Xe đạp đang đổ nghiêng bên phải trên mặt đường (ký hiệu số 2), đầu xe hướng thành phố Bắc Ninh, đuôi xe hướng thành phố Bắc Giang. Trục bánh trước xe đạp cách mép đường bên trái 0,90m; trục bánh sau xe đạp cách mép đường bên trái 0,46m.

Bãi máu (ký hiệu số 3), kích thước (0,18 x 0,09)m. Tâm bãi máu nằm trên mép đường bên trái và cách trục bánh sau xe đạp là 4,55m.

Xe ô tô, biển số 21F-000.65 đang đỗ trên mặt đường (ký hiệu số 4), đầu xe hướng thành phố Bắc Giang, đuôi xe hướng thành phố Bắc Ninh. Trục bánh trước bên trái cách mép đường bên trái 9,54m; trục bánh sau bên trái cách mép đường bên trái 9,5m và cách trục bánh sau của xe đạp là 13,5m.

Ghế gỗ nằm trên mặt đường (ký hiệu số 5), kích thước (0,25 x 0,13)m. Tâm ghế cách mép đường bên trái 0,35m và cách trục bánh sau của xe đạp là 1,3m.

Khoảng cách 11m tính từ trục bánh sau bên trái của xe ô tô biển số 21F-000.65 đến chân cột mốc Km18+600 bên trái đường được xác định là mốc của hiện trường vụ tai nạn giao thông. Kết thúc khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ xe ô tô, xe đạp, ghế gỗ nêu trên để phục vụ công tác điều tra vụ tai nạn.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit, biển số 22F1-000.65 (màu sơn ghi- vàng): Góc bên trái trán xe để lại vết tỳ nén, bẹp méo, kích thước (0,49 x 0,25)m, tâm cách đất 1,16m. Đền pha bên trái bị tỳ nén, rạn nứt, kích thước (0,3 x 0,02)m, tâm cách đất 0,86m. Biển số phía trước bị tỳ nén, cong vênh, rạn nứt ốp nhựa, mặt ngoài mài sát, kích thước (0,17 x 0,12)m, tâm cách đất 0,54m. Ba đờ sọc trước để lại 05 vết tỳ nén, mài sát mòn nhựa, bám dính tạp chất màu đen và màu nâu vàng: Vết thứ nhất kích thước (0,19 x 0,06)m, tâm cách đất 0,65m; vết thứ hai kích thước (0,07 x 0,07)m, tâm cách đất 0,76m; vết thứ ba kích thước (0,1 x 0,04)m, tâm cách đất 0,56m; vết thứ tư kích thước (0,08 x 0,02)m, tâm cách đất 0,48m; vết thứ năm kích thước (0,22 x 0,06)m, tâm cách đất 0,35m.

Kết quả khám xe đạp (loại xe thô sơ, màu sơn đỏ): Mặt ngoài lưới chắn bên trái bánh sau bị tỳ nén, mài sát mòn nhựa, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (0,25 x 0,12)m, tâm cách đất 0,45m. Thanh đỡ kim loại bên trái của gác ba ga phía sau bị tỳ nén cong vênh, mài sát, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (0,25 x 0,01)m, tâm cách đất 0,48m. Đầu bên trái trục bánh sau để lại vết mài sát, mòn kim loại bám dính tạp chất màu trắng và mảnh nhựa màu đen, kích thước (0,01 x 0,01)m, tâm cách đất 0,30m. Chân chống chính phía sau bị tỳ nén cong vênh, đầu bên trái để lại vết mài sát, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (0,12 x 0,02)m, tâm cách đất 0,3m. Vành bánh sau bị cong vênh. Chấn bunn phía sau bị tỳ nén, cong vênh, rách kim loại hướng từ trái sang phải, mặt ngoài để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,3 x 0,01)m, tâm cách đất 0,53m. Thanh kim loại bên trái gác ba ga bị tỳ nén cong vênh hướng từ trái sang phải. Gác ba ga có buộc 02 thanh tre có kích thước (0,5 x 0,04)m và (0,5 x 0,03)m, đầu bên trái của 02 thanh tre bị tỳ nén, mài sát, kích thước (0,02 x 0,01)m và (0,03 x 0,01)m.

Kết quả khám nghiệm tử thi bà Đỗ Thị T: Chiều dài tử thi 1,49m. Thể trạng phát triển bình thường. Tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh. Phù nề toàn bộ vùng đầu. Hai mắt khép kín. Bầm tím xung quanh hốc mắt hai bên. Hai lỗ mũi có máu chảy từ trong. Hai lỗ tai khô. Miệng khép không kín, trong miệng có dịch màu đỏ chảy ra. Vùng trán trái có diện sưng nề, kích thước (06 x 05)cm. Vùng má, mũi và cằm có diện sưng nề, kích thước (15 x 14)cm. Vùng ngực, sườn phải và hố chậu phải có diện sưng nề, bầm tím da, kích thước (26 x 15)cm. Vùng ngực trái trên đường nách giữa có vết đặt dẫn lưu khoang màng phổi trái còn rỉ máu. Mặt trước cánh tay phải có diện bầm tím da, kích thước (2,5 x 1,5)cm. Mặt sau khuỷu tay phải có diện sưng nề, rách da, kích thước (09 x 07)cm. Mặt mu bàn tay phải có diện sưng nề, sưng nề, kích thước (06 x 04)cm. Mặt trước trong cẳng tay trái có diện bầm tím da, kích thước (14 x 05)cm. Vùng bụng trên đường trắng giữa có vết mổ nằm dọc, dài 18,5cm; được khâu bằng 10 mũi

chỉ, miệng vết mổ phù nề, xung quanh chảy dịch. Vùng bụng phải có nhiều vết sây sát da, bầm tím, kích thước (14 x 4,5)cm. Vùng bụng trái có vết đặt dẫn lưu được khâu bằng 02 mũi chỉ, dài 1,8cm. Hố chậu trái có diện bầm tím da, kích thước (08 x 05)cm. Mặt trước 1/3 giữa đùi phải có vết bầm tím da, kích thước (6,5 x 4,5)cm. Mặt trong cổ chân phải có diện sây sát da, bầm tím, kích thước (09 x 04)cm. Mặt trong 1/3 dưới đùi trái có diện bầm tím da, kích thước (08 x 05)cm. Sườn trái có diện bầm tím da, kích thước (04 x 03)cm. Mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái có vết sây sát da, kích thước (2,5 x 02)cm. Mặt trong cổ chân trái có diện sây sát, bầm tím da, kích thước (07 x 05)cm. Trên diện này có vết rách da, được khâu bằng 07 mũi chỉ, dài 5,5cm. Sờ nắn thấy gãy cung trước xương sườn 9, 10 bên trái. Kiểm tra vết rách da khuỷu tay trái thấy: Bầm dập tổ chức dưới da. Mạch máu xung quanh tổn thương ở nhiều vị trí khác nhau. Chọc hút bằng bơm kim tiêm thấy khoang lồng ngực hai bên và khoang ổ bụng có dịch màu đỏ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 1235/KL-KTHS ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của bà Đỗ Thị T do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực- bụng kín. Tổn thương sây sát, rách da, bầm tím được hình thành do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn theo nhiều chiều hướng khác nhau tạo nên. Tổn thương gãy xương sườn do vật tày với lực tác động mạnh tạo nên”.

Ngày 22/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định cơ chế hình thành dấu vết giữa các phương tiện; vị trí, chiều hướng va chạm của các phương tiện trên mặt đường; xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô biển kiểm soát 21F-000.65 và xe đạp có va chạm với phương tiện nào khác không; tốc độ của các phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định số 1340/KL-KTHS ngày 04/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu vết mài sát sơn, nhựa, bám dính chất màu nâu, đen tại bên trái ba đờ sóc trước của xe ô tô biển số 21F-000.65, ký hiệu số 1, có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái (ảnh số 9 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết chùn cong, mài sát kim loại, bám dính chất màu trắng tại thanh đỡ phía sau bên trái gác ba ga của xe đạp (ảnh số 19 bản ảnh khám nghiệm phương tiện); dấu vết va chạm ở xe đạp tại vị trí này có chiều hướng từ trái sang phải.

- Dấu vết mài sát sơn, nhựa, bám dính chất màu nâu tại bên trái ba đờ sóc trước của xe ô tô biển số 21F-000.65, ký hiệu số 2, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 10 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết mài sát

tại đầu bên trái thanh tre buộc phía sau xe đạp (ảnh số 21 bản ảnh khám nghiệm phương tiện); dấu vết va chạm tại vị trí này có chiều hướng từ trái sang phải.

- Dấu vết hằn lõm, mài sát sơn, nhựa tại bên trái ba đèn trước của xe ô tô biển số 21F-000.65, ký hiệu số 5, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 13 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết mài sát kim loại, bám dính chất màu trắng và mảnh nhựa màu đen tại đầu bên trái trục bánh sau xe đạp (ảnh số 22,23 bản ảnh khám nghiệm phương tiện); dấu vết va chạm ở xe đạp tại vị trí này có chiều hướng từ trái sang phải.

2. Ngoài dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 21F-000.65 với xe đạp, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 21F-000.65 và xe đạp với phương tiện khác.

3. Căn cứ vào các dấu vết tại hiện trường không đủ cơ sở để xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 21F-000.65 và xe đạp trên mặt đường.

4. Chiều hướng chuyển động: Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô biển số 21F-000.65 chuyển động thẳng và chạm với xe đạp ở phía trước, đầu xe đạp hướng sang bên trái theo hướng chuyển động của xe ô tô biển số 21F-000.65.

5. Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua các dấu vết cơ học.”

Ngày 19 tháng 6 năm 2022, Công an huyện Việt Yên tiến hành đo nồng độ, kiểm tra chất ma túy đối với Phạm Văn H. Kết quả kiểm tra, H trong cơ thể H không có chất ma túy và còn.

Ngày 15/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên thu giữ tại camera an ninh ở khu vực xảy ra vụ tai nạn toàn bộ hình ảnh Video H điều khiển xe ô tô gây tai nạn như nêu trên.

Ngày 17/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên định giá xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô và xe đạp trọng vụ tai nạn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 177 ngày 18/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: Phần giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 22F1-000.65 là 3.000.000 đồng; xe đạp là 150.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 265/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử đối với bị cáo Phạm Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại được 150.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Người làm chứng (anh T) trình bày khi xảy ra tai nạn không có mặt chứng kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260, các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” của Bản án số 135/2022/HS-ST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, buộc bị cáo Phạm Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 01 năm 08 tháng tù đến 01 năm 11 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit, biển kiểm soát 21F-000.65 và các giấy tờ kèm theo nhưng tạm giữ lại xe ô tô để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ngoài ra còn đề nghị giải quyết về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là hợp pháp, không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo Phạm Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được, các kết luận giám định, có đủ cơ sở kết luận: Phạm Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng E theo quy định. Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 19/6/2022, tại Km 18+600m đường Tỉnh lộ 295b là nơi đông dân cư, thuộc địa phận tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit, biển kiểm soát 21F-000.65 theo hướng thành phố Bắc Ninh đi thành phố Bắc Giang nhưng thiếu chú ý quan sát, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không giảm tốc

độ đến mức an toàn (vi phạm Điều 9, Điều 11 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ), để phần bên trái ba đờ sóc trước xe ô tô va chạm vào thanh đỡ phía sau bên trái gác ba ga, đầu bên trái trục bánh sau xe đạp do bà Đỗ Thị T đang điều khiển từ bên phải sang bên trái đường theo hướng đi của H. Hậu quả, bà T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện, đến ngày 22/6/2022 thì tử vong; xe ô tô và mô tô bị hư hỏng có tổng giá trị thiệt hại 3.150.000 đồng.

[3] Bị cáo Phạm Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, hành vi phạm tội của bị cáo xâm hại trật tự an toàn giao thông, ảnh hưởng xấu đến đời sống kinh tế, hạnh phúc gia đình, gây hậu quả chết một người và thiệt hại về tài sản nên Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, vi phạm vào Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu vì ngoài lần phạm tội này, bị cáo còn bị kết án về tội “Đánh bạc”.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Phạm Văn H đã đến Công an huyện Việt Yên đầu thú; Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại được 150.000.000 đồng, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; Trong vụ tai nạn giao thông này, bị hại cũng có một phần lỗi do khi sang đường, chuyển làn đường không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông; Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Phạm Văn H là người có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng điều khiển xe ô tô không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ gây hậu quả chết một người và gây thiệt hại về tài sản cần xử lý nghiêm và cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết của vụ án và hậu quả bị cáo gây ra.

Xét thấy bị cáo Phạm Văn H có nhân thân xấu cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Bản án số 135/2022/HS-ST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội Đánh bạc đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, để tạo điều kiện bị cáo ổn định tinh thần tái hòa nhập cộng đồng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Phạm Văn H đã bồi thường cho gia đình bị hại (bà Đỗ Thị T) số tiền 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là ông Đỗ Xuân C (chồng bà T) không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit, biển kiểm soát 21F-000.65 và các giấy tờ kèm theo là tài sản của bị cáo cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại xe ô tô để đảm bảo cho việc thi hành án. Vật chứng khác đã được Cơ quan điều tra đã xử lý nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260, các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (Một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù về tội "Đánh bạc" của Bản án số 135/2022/HS-ST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, buộc bị cáo Phạm Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ 09 ngày bị tạm giữ (từ ngày 28/4/2022 đến 07/5/2022) của Bản án số 135/2022/HS-ST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit, biển kiểm soát 21F-000.65; 01 giấy phép lái xe hạng "A1, E" mang tên Phạm Văn H;

01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Văn Đ; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0499803 của xe ô tô biển kiểm soát 21F-000.65; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 0072970, nhưng tạm giữ lại xe ô tô để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT-Công an H. Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại; DS vắng mặt;
- T.H.A HS (4 bản);
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Quang Dũng